

Số: 4212/STC-QLNS  
V/v hướng dẫn thực hiện dự toán  
ngân sách nhà nước năm 2021

*Hải Dương, ngày 31 tháng 12 năm 2020*

Kính gửi: - Các Sở ngành, đơn vị dự toán cấp tỉnh;  
- UBND các huyện, thành phố, thị xã,

Căn cứ Thông tư số: 109/2020/TT-BTC ngày 25/12/2020 của Bộ Tài chính Quy định Về việc tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2021.

Căn cứ Quyết định số: 3999/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 của UBND tỉnh Hải Dương về giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư công năm 2021.

Các đơn vị chủ động nghiên cứu nội dung hướng dẫn tại Thông tư số 109/2020/TT-BTC để chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện, Sở Tài chính hướng dẫn một số điểm về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 cụ thể như sau:

## **A. PHÂN BỐ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021**

### **1. Phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi:**

Năm 2021 là năm diễn ra Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp, là năm đầu triển khai Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025; Nghị quyết số 122/2020/QH14 của Quốc hội về việc kéo dài thời kỳ ổn định NSNN giai đoạn 2017-2020 sang năm 2021.

- **Việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, tỷ lệ (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách năm 2021:** được thực hiện theo quy định của Luật NSNN số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015 và Nghị quyết số 24/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia giữa các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh Hải Dương năm 2017 và thời kỳ ổn định ngân sách 2017-2020, quy định thời hạn phê chuẩn báo cáo quyết toán ngân sách cấp huyện, cấp xã; Nghị quyết số 20/2018/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 24/2016/NQ-HĐND; Nghị quyết số 99/2014/NQ-HĐND ngày 11/12/2014 quy định một số cơ chế đặc thù về tài chính đối với thành phố Hải Dương, thị xã Chí Linh và huyện Kinh Môn; Nghị quyết số 21/2018/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 sửa đổi, bổ sung Nghị

quyết số 99/2014/NQ-HĐND; Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 24/12/2020 quy định một số cơ chế đặc thù về tài chính tạo động lực phát triển thành phố Chí Linh và thị xã Kinh Môn (giai đoạn 2021-2025) của HĐND tỉnh.

Thực hiện điều tiết 100% nguồn tiền đầu giá quyền sử dụng đất Trụ sở Phòng Tài chính – Kế hoạch, Trụ sở Phòng Giáo dục và đào tạo, Trụ sở Đài phát thanh huyện Tứ Kỳ về ngân sách huyện Tứ Kỳ để tạo nguồn vốn đầu tư xây dựng Dự án nhà làm việc tập trung của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội huyện Tứ Kỳ theo Nghị quyết số 25/2020/NQ-HĐND ngày 24/12/2020 của HĐND tỉnh về dự toán thu NSNN trên địa bàn, thu chi NSDP năm 2021.

- Tiền sử dụng đất điều tiết về ngân sách các cấp để thực hiện nhiệm vụ đầu tư XDCCB; Các cấp ngân sách dành tối thiểu 10% tổng số thu tiền sử dụng đất để thực hiện công tác đo đạc, đăng ký, kiểm kê đất đai, cấp giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai và đăng ký biến động, chỉnh lý hồ sơ địa chính (*trong đó ngân sách cấp huyện đảm bảo kinh phí cho ngân sách cấp xã*); đồng thời quan tâm dành nguồn thu tiền sử dụng đất để thực hiện Đề án xóa phòng học tạm, phòng học mượn và bổ sung phòng học thiếu trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020-2025 theo Thông báo số 1903-TB-TU ngày 07/8/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Đối với thu tiền thuê đất được đối trừ nhà đầu tư đã tự nguyện ứng trước để bồi thường, giải phóng mặt bằng, và chi bồi thường, GPMB tương ứng theo phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt

Căn cứ số liệu dự toán thu tiền thuê đất được đối trừ khi nhà đầu tư đã tự nguyện ứng trước để bồi thường, giải phóng mặt bằng đã được giao đầu năm, Sở Tài chính (đối với cấp tỉnh), phòng Tài chính Kế hoạch các huyện, thành phố (đối với cấp huyện) thực hiện hạch toán thu vào ngân sách nhà nước tiền thuê đất mà nhà đầu tư đã tự nguyện ứng trước tiêu mục 3649 (điều tiết 100% ngân sách cấp thực hiện), đồng thời hạch toán chi bồi thường, GPMB tương ứng theo phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Trong năm nếu phát sinh việc nhà đầu tư tự nguyện ứng trước tiền bồi thường, GPMB theo phương án được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, nhưng dự toán đã được cấp có thẩm quyền quyết định chưa bố trí nhiệm vụ chi bồi thường, GPMB tương ứng, đề nghị các huyện, thành phố, thị xã tổng hợp gửi Sở Tài chính để báo cáo UBND tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh quyết định điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương và báo cáo HĐND tại kỳ họp gần nhất để làm cơ sở hạch toán thu, chi.

- **Việc phân bổ chi thường xuyên cho các cơ quan, đơn vị năm 2021:** được thực hiện theo Nghị quyết số 25/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 quy

định hệ thống định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2017 và thời kỳ ổn định ngân sách 2017-2020, Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 24/12/2020 quy định một số cơ chế đặc thù về tài chính tạo động lực phát triển thành phố Chí Linh và thị xã Kinh Môn (giai đoạn 2021-2025) của HĐND tỉnh; chi đầu tư XD CB tập trung theo Nghị quyết số 19/2020/NQ-HĐND ngày 24/12/2020 của HĐND tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn NSDP tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021-2025.

## **2. Phân bổ giao dự toán chi năm 2021:**

Năm 2021 việc phân bổ giao dự toán chi ngân sách phải gắn với cơ cấu lại chi ngân sách; thực hiện chính sách tinh giảm biên chế và đẩy mạnh cải cách khu vực sự nghiệp công, khu vực hành chính công; thực hiện cải cách thủ tục hành chính, mở rộng ứng dụng công nghệ thông tin bảo đảm xây dựng nền hành chính hiện đại, kết nối thông suốt, ưu tiên phân bổ kinh phí thực hiện Luật Công nghệ thông tin, Chính phủ điện tử theo Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ. Thực hiện cơ chế điều hành ngân sách chủ động, linh hoạt, tiết kiệm; quán triệt quan điểm tiết kiệm, chống lãng phí ngay từ khâu xác định các nhiệm vụ quan trọng, trọng tâm cần thực hiện.

### **2.1. Phân bổ giao dự toán chi đầu tư phát triển:**

Việc phân bổ, giao dự toán chi đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước phải tuân thủ quy định của Luật ngân sách nhà nước năm 2015, Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13 tháng 06 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn quy định hiện hành; Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 24/12/2020 về Kế hoạch đầu tư công vốn NSDP năm 2021 của tỉnh Hải Dương và hướng dẫn của Sở Kế hoạch và Đầu tư. Kinh phí phục vụ việc lập, thẩm định, quyết định phê duyệt, công bố và điều chỉnh quy hoạch sử dụng từ nguồn vốn đầu tư công theo quy định của Luật Quy hoạch, Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 05/2/2018 của Chính phủ về thi hành Luật Quy hoạch và pháp luật về đầu tư công. Trong đó tập trung thực hiện:

- Đối với dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng từ năm 2020 trở về trước được giao kế hoạch vốn năm 2021: Phải thực hiện thanh toán, giải ngân hết kế hoạch vốn xong trước tháng 6 năm 2021.

- Đối với dự án chuyển tiếp: Khẩn trương hoàn thiện các thủ tục lựa chọn nhà thầu (nếu có), tổ chức thi công ngay sau khi được giao vốn và sớm nghiệm thu khối lượng hoàn thành, lập hồ sơ thanh toán, giải ngân hết kế hoạch vốn giao trong năm 2021.

- Đối với dự án khởi công mới (nếu có): Tập trung triển khai hoàn thiện các thủ tục đầu tư, lựa chọn nhà thầu ngay sau khi có quyết định giao vốn và

khởi công dự án trong quý II năm 2021; sớm nghiệm thu khối lượng hoàn thành, bảo đảm giải ngân hết kế hoạch vốn giao trong năm 2021.

- Chủ động và kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong triển khai kế hoạch đầu tư công, thực hiện dự án, nhất là vướng mắc về giải phóng mặt bằng, thủ tục cấp phép xây dựng, đấu thầu... Theo dõi sát tiến độ triển khai, giải ngân vốn đầu tư và chủ động điều chỉnh hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền điều chỉnh kế hoạch đầu tư công để thúc đẩy giải ngân, nâng cao hiệu quả đầu tư.

- Khắc phục triệt để sự chậm trễ, tháo gỡ khó khăn trong giao và giải ngân vốn đầu tư công; xử lý nghiêm các tổ chức, người đứng đầu và cá nhân liên quan gây chậm trễ trong việc giao và giải ngân vốn đầu tư công.

Căn cứ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 được giao, trong tháng 01/2021 các chủ đầu tư lập tiến độ thực hiện, kế hoạch giải ngân và cam kết giải ngân vốn theo kế hoạch đã lập của từng dự án, gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính (đối với vốn ngân sách cấp tỉnh và vốn ngân sách trung ương), gửi về UBND cấp huyện (đối với vốn ngân sách cấp huyện, cấp xã) để theo dõi thực hiện. Kết quả giải ngân của từng dự án là căn cứ chủ yếu để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2021. Trường hợp không hoàn thành kế hoạch giải ngân theo tiến độ đề ra (trừ lý do khách quan, bất khả kháng), kiểm điểm trách nhiệm tập thể, người đứng đầu, cá nhân có liên quan; nếu năm 2021 giải ngân không đạt 100% kế hoạch vốn thanh toán, thì không xét thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ cho người đứng đầu, chủ đầu tư dự án và các cá nhân có liên quan.

## ***2.2. Phân bổ giao dự toán chi thường xuyên:***

- Các Sở ngành, cơ quan, đơn vị dự toán cấp I xây dựng phương án phân bổ chi tiết cho các đơn vị trực thuộc theo đúng định mức, chế độ tài chính hiện hành; bố trí đủ kinh phí thực hiện các chính sách chế độ đã được cấp thẩm quyền ban hành, những nhiệm vụ quan trọng theo quy định của pháp luật, những nhiệm vụ đã được cấp thẩm quyền quyết định, và đảm bảo dự toán cho các đơn vị trực thuộc phải khớp đúng dự toán UBND tỉnh giao cả tổng mức và chi tiết theo từng nội dung chi, lĩnh vực chi, tổng mức kinh phí.

- Các Sở ngành, cơ quan, đơn vị dự toán cấp I thực hiện giao nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu cho các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện cung cấp dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước theo Quyết định 542/QĐ-UBND ngày 28/2/2020 của UBND tỉnh phê duyệt phương thức giao nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu cung cấp dịch vụ công sử dụng NSNN từ nguồn chi thường xuyên ngân sách cấp tỉnh. Đồng thời chủ động xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật; tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ; xây dựng cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định

chất lượng để đánh giá hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý.

- Kinh phí đánh giá quy hoạch tiếp tục được bố trí dự toán kinh phí thường xuyên theo quy định của Luật Quy hoạch.

- Phân bổ kinh phí đảm bảo mức lương cơ sở tăng thêm so với mức 1,490 triệu đồng/tháng theo quy định; cân đối đủ kinh phí đảm bảo tiền lương cho 2553 biên chế giáo viên tăng; đảm bảo đủ chế độ tiền ăn cho các đối tượng theo Luật dân quân tự vệ và Luật dự bị động viên; bố trí đủ dự toán kinh phí thực hiện chính sách an sinh xã hội; dành nguồn để thực hiện nhu cầu chế độ chính sách phát sinh tăng thêm của Trung ương, HĐND tỉnh. Cân đối đảm bảo kinh phí sự nghiệp thực hiện các chương trình, đề án chuyển tiếp trong Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI; các chương trình, đề án mới trong Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025.

- Bố trí kinh phí tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp, kinh phí phục vụ Đại hội thể dục thể thao trong đó ngoài phần kinh phí ngân sách tỉnh hỗ trợ, chủ động sử dụng nguồn kinh phí ngân sách cấp mình để tổ chức.

- Đối với kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất: Việc thực hiện sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất thực hiện quy trình theo quy định tại Thông tư số: 92/2017/TT-BTC ngày 18/9/2017 về lập dự toán, phân bổ và quyết toán kinh phí để thực hiện sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất và Quyết định số 25/2017/QĐ-UBND ngày 20/9/2017 của UBND tỉnh Hải Dương quy định phân cấp quản lý quy hoạch xây dựng, quản lý đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình xây dựng.

- Đối với việc mua sắm tài sản phục vụ công tác: trên cơ sở tiêu chuẩn định mức quy định hiện hành (*Quyết định số 50/2017/TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính Phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị, Quyết định số 2837/QĐ-UBND ngày 18/9/2017 của UBND tỉnh Hải Dương quy định tiêu chuẩn định mức máy móc thiết bị chuyên dùng của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội được NSNN đảm bảo kinh phí hoạt động, đơn vị sự nghiệp công lập, Ban QLDA công trình sử dụng vốn NSNN*), chế độ quản lý, sử dụng tài sản công (*Nghị định 151/2017/NĐ-CP*), đánh giá chất lượng tài sản hiện có, để bố trí mua sắm hợp lý, hiệu quả, tiết kiệm trong đó chú trọng việc mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác bảo vệ bí mật nhà nước theo quy định. Đảm bảo tổ chức thực hiện, quy trình thủ tục mua sắm tài sản theo quy định của Thông tư 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 quy định chi tiết việc sử dụng vốn Nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang, đơn vị sự nghiệp công

lập, tổ chức chính trị xã hội; Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 11/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương về việc ban hành quy định phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hải Dương.

- Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thực hiện theo Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Các đơn vị lập dự toán chi tiết gửi đơn vị dự toán cấp I, hoặc gửi cơ quan tài chính cùng cấp (*nếu đơn vị sử dụng ngân sách đồng thời là đơn vị dự toán cấp I*). Đơn vị dự toán cấp I quyết định giao dự toán ngân sách cho các đơn vị dự toán trực thuộc, đồng thời gửi cơ quan tài chính, Kho bạc nhà nước cùng cấp để thực hiện; Cơ quan tài chính căn cứ báo cáo phân bổ, giao dự toán của đơn vị dự toán cấp I cho đơn vị trực thuộc để phục vụ công tác kiểm tra phân bổ giao dự toán của các đơn vị dự toán cấp I. Trong quá trình phân bổ cần lưu ý:

+ Phân bổ ngân sách phải gắn với việc thực hiện sắp xếp lại tổ chức bộ máy gắn với lộ trình thực hiện tinh giảm biên chế, sắp xếp tổ chức bộ máy; nâng cao mức độ tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập, hoạt động hiệu lực, hiệu quả của hệ thống chính trị theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017, Nghị Quyết 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Ban chấp hành trung ương; Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 04 năm 2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Nghị quyết số 05/2020/NQ-HĐND ngày 25/7/2020 của HĐND tỉnh; Đề án số: 03-ĐA/TU ngày 28/4/2017 của Tỉnh ủy và các quyết định UBND tỉnh thực hiện đề án tinh giảm biên chế hàng năm; thực hiện giảm chi tiền lương và chi công việc theo số lượng tinh giản biên chế lái xe theo Đề án khoán xe công phục vụ công tác. Thực hiện phương thức cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ và chỉ đạo của UBND tỉnh Hải Dương tại các Công văn số 2705/UBND-VP ngày 12/8/2019, Công văn số 3375/UBND-VP ngày 30/9/2019 về phương thức cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn tỉnh; đảm bảo đầy đủ nhiệm vụ chi cho con người theo chế độ quy định hiện hành.

+ Chủ động sắp xếp chi thường xuyên, ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng, bảo đảm nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội như: kinh phí trợ giúp các đối tượng BTXH tại công đồng và các cơ sở bảo trợ xã hội theo Nghị định số 136/2013/NĐ-CP của Chính phủ, chính sách nhà ở người có công theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg của Chính phủ, quà đối tượng chính sách theo

Thông báo số 27-TB/TU ngày 09/12/2020 của Ban thường vụ Tỉnh ủy; kinh phí thực hiện chính sách tiền lương, không để xảy ra tình trạng nợ lương cán bộ, công chức, viên chức, các khoản chi cho con người theo chế độ quy định; kinh phí đảm bảo thực hiện các Quyết định, Kế hoạch được UBND tỉnh phê duyệt đảm bảo thực hiện từ năm 2020.

+ Đối với các tổ chức chính trị, xã hội- nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp được ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động, dự toán ngân sách năm 2021 được xác định căn cứ vào việc tăng, giảm nhiệm vụ được cấp thẩm quyền giao. Với các tổ chức thuộc cấp huyện, thành phố, thị xã ngoài các nội dung chi cho con người, chi nghiệp vụ... năm 2021 một số tổ chức cần đảm bảo một số nội dung:

\* Văn phòng điều phối nông thôn mới cấp huyện: Chi đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, kinh phí hoạt động Ban chỉ đạo (30-40 triệu đồng); Kinh phí cho công tác truyền thông (20-30 triệu đồng);

\* Hội cựu thanh niên xung phong: Đại hội Hội cựu thanh niên xung phong cấp huyện (50 triệu đồng).

\* Hội phụ nữ: Đại hội Hội phụ nữ cấp huyện (50 triệu đồng).

\* Hội chữ thập đỏ: Đại hội Hội chữ thập đỏ cấp huyện (30 triệu đồng)

\* Hội nạn nhân chất độc da cam: Đại hội Hội nạn nhân chất độc da cam cấp huyện (30 triệu đồng/huyện) các huyện Nam Sách, Cẩm Giàng, Bình Giang.

+ Năm 2021 tiếp tục thực hiện phương án giá tạm thời cho các danh mục dịch vụ sự nghiệp công có sử dụng Ngân sách Nhà nước cho đến khi được phê duyệt giá chính thức; khối lượng, đơn giá, dự toán năm 2021 tối đa bằng năm 2020 và không phát sinh tăng dự toán.

+ Tiết kiệm 20% chi thường xuyên (tăng thêm 10% so với năm 2020 ngoài các khoản để tạo nguồn cải cách tiền lương; các khoản chi tiền lương; các khoản thu nhập có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ).

+ Các nhiệm vụ đặc thù chuyên ngành chi bố trí bằng 80% dự toán năm 2020 (trừ nghiệp vụ đặc thù thuộc sự nghiệp y tế, dân số; kinh phí khuyến công, xúc tiến thương mại; kinh phí mua thuốc diệt chuột, mua vacxin, hóa chất phòng chống dịch bệnh cho gia súc gia cầm).

- Đối với cơ quan nhà nước thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 7/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, việc phân bổ và giao dự toán thực hiện theo

quy định tại Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/5/2014 của Liên Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ.

- Đối với đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện tự chủ tự chịu trách nhiệm về tài chính theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015, Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 và Đề án số 03-ĐA/TU của tỉnh ủy. Việc phân loại tự chủ đơn vị sự nghiệp công lập theo theo Quyết định của UBND tỉnh và UBND cấp huyện: Căn cứ Nghị định quy định về cơ chế tự chủ, quyết định giao dự toán kinh phí, quyết định phương thức cung ứng dịch vụ công (giao nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu) của UBND tỉnh, căn cứ hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện lập dự toán theo mẫu biểu quy định gửi cơ quan Tài chính cùng cấp và cơ quan KBNN nơi giao dịch phù hợp với loại hình tự chủ, trong đó lưu ý:

+ Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, tự bảo đảm chi thường xuyên, tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do nhà nước bảo đảm chi thường xuyên; dự toán chi tiết theo 2 phần: phần dự toán chi ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên, phần dự toán chi nhiệm vụ không thường xuyên.

+ Đối với đơn vị sự nghiệp công lập chưa được cơ quan có thẩm quyền quyết định giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính thì phân bổ và giao dự toán chi vào phần dự toán chi nhiệm vụ không thường xuyên.

+ Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí NSNN theo Nghị định 32/2019/NĐ-CP của Chính phủ:

\* Trường hợp đơn vị sự nghiệp công lập được cơ quan quản lý cấp trên đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí NSNN trên cơ sở đã có giá, đơn giá dịch vụ sự nghiệp công do cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Kinh phí đặt hàng sẽ được phân bổ vào kinh phí chi thường xuyên của đơn vị.

\* Trường hợp đơn vị sự nghiệp công lập được cơ quan quản lý cấp trên giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí NSNN: Kinh phí giao nhiệm vụ sẽ được phân bổ vào kinh phí nhiệm vụ chi không thường xuyên của đơn vị.

+ Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các lĩnh vực mà Chính phủ chưa ban hành được Nghị định về cơ chế tự chủ: Các đơn vị sự nghiệp công lập tiếp tục thực hiện theo cơ chế tự chủ quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP của Chính phủ ngày 25/4/2006 của Chính phủ.

+ Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực văn hóa, Phát thanh truyền hình tỉnh: Do Chính phủ chưa ban hành Nghị định quy định về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, nhưng đã được UBND tỉnh quyết định



chuyển đổi sang cơ chế tự chủ theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ, nên việc phân bổ dự toán, việc xác định phương thức cung ứng dịch vụ được thực hiện theo điểm a hướng dẫn trên.

Riêng Đài Phát thanh truyền hình: Sở Thông tin truyền thông chịu trách nhiệm thực hiện đặt hàng hoặc giao nhiệm cung cấp dịch vụ công sử dụng NSNN theo quyết định của UBND tỉnh và tổ chức nghiệm thu, đánh giá kết quả thực hiện dịch vụ của Đài phát thanh truyền hình làm cơ sở thanh quyết toán kinh phí.

- Năm 2021, giao dự toán theo các nội dung chi sự nghiệp theo đúng mục lục ngân sách thực hiện thống nhất theo quy định tại Thông tư số 324/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016; Thông tư số 93/2019/TT-BTC ngày 31/12/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 324/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính.

Lưu ý các huyện, thành phố, thị xã: căn cứ Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh giao và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện giao chi tiết từng sự nghiệp, phòng Tài chính Kế hoạch các huyện, thành phố, thị xã nhập dự toán phân bổ chi tiết cho các đơn vị sử dụng ngân sách trên hệ thống Tabmis theo danh mục, loại, khoản và nhiệm vụ chi theo từng sự nghiệp dự toán giao. Nếu Hội đồng nhân dân huyện giao có chênh lệch từng sự nghiệp so với UBND tỉnh giao, Sở Tài chính đề nghị các huyện, thành phố, thị xã thuyết minh rõ số chênh lệch của từng sự nghiệp và gửi báo cáo về Sở Tài chính kịp thời đảm bảo thời gian công khai ngân sách theo quy định hiện hành.

**3. Thực hiện cơ chế tạo nguồn để thực hiện CCTL năm 2021:** Tiếp tục thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên (*trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ*); 70% số tăng thu năm 2020 thực hiện so với dự toán đối với ngân sách các cấp (*không kể thu tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết; tiền thuê đất một lần được nhà đầu tư ứng trước để bồi thường, giải phóng mặt bằng và thu từ xử lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị được cơ quan có thẩm quyền quyết định sử dụng để chi đầu tư theo quy định; thu tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa; phí tham quan các khu di tích, di sản thế giới; phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu; phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản; thu từ quỹ đất công ích, thu hoa lợi, công sản tại xã; thu tiền cho thuê, cho thuê mua, bán nhà thuộc sở hữu nhà nước và khoản thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải*) **bao gồm cả nguồn kết dư chuyển sang thu ngân sách năm sau;** 50% kinh phí dành ra từ giảm chi hỗ trợ các hoạt động thường xuyên trong lĩnh vực hành chính và hỗ trợ các đơn vị sự nghiệp công lập; 40% số thu được để lại theo chế độ, sau khi trừ đi chi phí thu các khoản chi chưa được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí, riêng ngành y tế là 35% sau khi trừ chi phí trực tiếp, tiền lương, chi phí khác đã kết cấu vào

giá dịch vụ khám chữa bệnh theo quy định; nguồn CCTL năm 2020 chưa sử dụng hết chuyển sang. Các đơn vị có trách nhiệm quản lý chặt chẽ nguồn kinh phí này, tuyệt đối không được sử dụng vào việc khác khi chưa có quyết định của cấp có thẩm quyền.

4. Trên cơ sở nguồn kinh phí đã được bố trí trong dự toán năm 2021 và các chế độ chính sách liên quan hiện hành, các cơ quan đơn vị thực hiện xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ phù hợp với khả năng tài chính.

5. UBND các huyện, thành phố, thị xã, các đơn vị cần tăng cường quản lý các quỹ tài chính Nhà nước ngoài ngân sách nhà nước, bảo đảm công khai, minh bạch; khẩn trương tổ chức lại và đổi mới cơ chế quản lý các quỹ này, bảo đảm hoạt động đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

## **B. TỔ CHỨC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH NSNN NĂM 2021.**

Năm 2021 dự báo tình hình kinh tế - xã hội tiếp tục gặp khó khăn do diễn biến khó lường và ảnh hưởng sâu rộng của đại dịch Covid -19, chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, sự dịch chuyển chuỗi cung ứng toàn cầu... dự báo còn nhiều khó khăn thách thức trong việc thực hiện nhiệm vụ tài chính ngân sách, các sở ngành, cơ quan, đơn vị cần tập trung bám sát dự toán năm, chế độ định mức, tiêu chuẩn hiện hành; chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, hướng dẫn của Sở Tài chính để tổ chức chỉ đạo quản lý điều hành, kế toán quyết toán ngân sách một cách linh hoạt, chủ động, sáng tạo phù hợp với khả năng thu ngân sách, thực tế địa phương và các qui định của Luật NSNN hiện hành.

### **1. Về thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách.**

- Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, cải cách thủ tục hành chính, tạo mọi điều kiện thuận lợi để phát triển các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 5 (khóa XII), bảo đảm cạnh tranh bình đẳng nhằm thúc đẩy tăng trưởng cao và bền vững, tạo nguồn thu ngân sách ổn định, vững chắc. Tập trung tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh theo quy định, phục hồi tăng trưởng, tạo điều kiện, cung cấp thông tin hỗ trợ doanh nghiệp để đẩy mạnh sản xuất kinh doanh phát triển nhằm nuôi dưỡng và tạo nguồn thu cho ngân sách.

- Tổ chức thực hiện tốt các luật thuế và nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thu vào ngân sách nhà nước theo quy định; khẩn trương xử lý theo chế độ quy định các khoản tạm thu, tạm giữ, các khoản thuế đã kê khai nhưng chậm nộp và các khoản thuế ẩn lậu được các cơ quan thanh tra, kiểm toán phát hiện, kiến nghị thu vào ngân sách nhà nước.

- Đẩy mạnh kiểm tra, giám sát kê khai thuế, đôn đốc nộp các khoản thu phát sinh nộp vào NSNN theo quy định. Tăng cường công tác quản lý, giám sát hoàn thuế. Tăng cường thanh tra, kiểm tra sau hoàn thuế giá trị gia tăng.

- Tập trung xử lý, thu hồi nợ đọng thuế, giao chỉ tiêu thu nợ cụ thể và đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện cho từng cán bộ, Chi cục Thuế hạn chế phát sinh nợ thuế mới; kiểm soát chặt chẽ hoàn thuế, đảm bảo đúng đối tượng, đúng pháp luật; đẩy mạnh công tác thanh tra hoạt động và việc chấp hành pháp luật của cơ quan thuế, hải quan.

- Nghiêm cấm thu sai quy định của luật thuế và các quy định pháp luật liên quan; phân chia sai quy định nguồn thu giữa ngân sách các cấp; giữ lại nguồn thu của ngân sách sai chế độ; tự đặt ra các khoản thu trái với quy định của pháp luật; để các khoản thu ngoài ngân sách nhà nước trái với quy định.

- Rà soát, tăng cường khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công (đất đai, tài nguyên, tài sản khu vực sự nghiệp công, tài sản là các loại kết cấu hạ tầng giao thông), tăng cường đẩy nhanh các quy trình thực hiện triển khai các dự án thu tiền sử dụng đất, kịp thời tháo gỡ vướng mắc khó khăn cho các dự án có thu tiền sử dụng đất nhằm huy động vốn cho phát triển xã hội.

- Tổ chức rà soát, sắp xếp lại tài sản công bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức theo chế độ quy định và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; đẩy mạnh việc xử lý tài sản không còn nhu cầu sử dụng để tạo nguồn tài chính bổ sung ngân sách nhà nước phục vụ cho mục tiêu đầu tư phát triển và các nhu cầu khác theo quy định; kiên quyết thu hồi các tài sản sử dụng sai đối tượng, sai mục đích, vượt tiêu chuẩn, định mức; tổ chức xử lý tài sản đúng pháp luật, công khai, minh bạch, không để lãng phí thất thoát tài sản công.

- Khai thác hiệu quả tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập, tài sản kết cấu hạ tầng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; chấm dứt việc sử dụng tài sản cho thuê, cho mượn, liên doanh, liên kết, kinh doanh không đúng quy định.

- Ban chỉ đạo chống thất thu tiếp tục thực hiện các giải pháp chống thất thu ngân sách, nhất là các khoản thu liên quan đến đất đai, tài nguyên khoáng sản, lĩnh vực thương mại, dịch vụ (nhà hàng, khách sạn, dịch vụ giải trí,...), xăng dầu, dược phẩm, vận tải hàng hóa.

- Đối với công tác giao dự toán thu tiền sử dụng đất năm 2021: theo đúng số Quốc hội, Chính phủ giao để đảm bảo cân đối thu, chi ngân sách tỉnh; đồng thời bổ sung nội dung giao chỉ tiêu phấn đấu về thu tiền sử dụng đất năm 2021 theo Thông báo số 38-TB/TU ngày 21/12/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về giao dự toán thu ngân sách năm 2021.

## **2. Tổ chức điều hành dự toán chi ngân sách nhà nước.**

- Triển khai dự toán ngân sách Nhà nước gắn với định hướng phát triển kinh tế xã hội năm 2021, đảm bảo tính ổn định, bền vững, chủ động của ngân sách địa phương. Các cấp, các ngành, các địa phương cần thực hiện nghiêm túc Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí, Luật Phòng chống tham nhũng trong việc sử dụng kinh phí từ ngân sách và kinh phí có nguồn gốc từ NSNN. Tăng cường công tác quản lý, công tác thanh tra tài chính, phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp sử dụng ngân sách còn lãng phí, không đúng chế độ chính sách. Tổ chức đồng bộ các giải pháp, trên cơ sở bám sát điều hành của Chính phủ, hướng dẫn của các bộ ngành Trung ương về dự toán ngân sách năm 2021 và tình hình thực tế địa phương, chủ động điều hành ngân sách đáp ứng nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của địa phương năm 2021.

- Thực hiện phân bổ, giao dự toán chi ngân sách nhà nước đúng thời hạn, nội dung, đối tượng, lĩnh vực theo quy định; đảm bảo kinh phí thực hiện các nhiệm vụ/dự án quan trọng, cấp bách và chủ động bố trí kinh phí để hoàn trả kinh phí đã ứng trước, xử lý nợ đọng theo quy định.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công nguồn NSNN; tập trung tháo gỡ các vướng mắc, rào cản trong quản lý đầu tư và xây dựng, nhất là vướng mắc về giải phóng mặt bằng, thủ tục cấp phép xây dựng, đấu thầu... Theo dõi sát tiến độ triển khai và giải ngân các dự án đầu tư trên địa bàn, chủ động đề xuất cắt giảm, điều chuyển kế hoạch đầu tư công vốn NSNN từ các dự án có tỷ lệ giải ngân thấp sang các dự án có tiến độ giải ngân tốt hơn nhằm sớm hoàn thành đưa vào sử dụng.

- Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã tiếp tục thực hiện các quy định về chính sách tạo nguồn cải cách tiền lương kết hợp triệt để tiết kiệm chi gắn với sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế. Đẩy nhanh việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII. Đối với các cơ quan, đơn vị việc sử dụng phần kinh phí ngân sách nhà nước giảm chi do thực hiện các Nghị quyết 18-NQ/TW, 19-NQ/TW trung ương theo hướng: 50% bổ sung vào nguồn cải cách tiền lương để thực hiện chi trả tiền lương tăng thêm do tăng mức lương cơ sở trong từng lĩnh vực hành chính và các lĩnh vực có đơn vị sự nghiệp; 50% còn lại thực hiện chi trả các chính sách an sinh xã hội do địa phương ban hành và tăng chi cho nhiệm vụ tăng cường cơ sở vật chất của lĩnh vực tương ứng. Việc quyết định chi cho từng nội dung do các địa phương quyết định theo đúng thẩm quyền quy định tại Luật ngân sách nhà nước. Hàng năm kết thúc năm ngân sách, các cấp ngân sách báo cáo Sở Tài chính kết quả thực hiện phần giảm chi ngân sách nhà nước cùng thời điểm khóa sổ ngân sách cuối năm chi tiết theo các *phụ lục số 01, 02, 03, 04*,

05 và 06 đính kèm Thông tư số 109/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tài chính theo quy định.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định 16/2015/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh. Các sở, ngành, UBND các cấp tiếp tục hoàn thiện các điều kiện (rà soát, đối chiếu với danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN thuộc lĩnh vực quản lý đã ban hành (đang thực hiện) để xây dựng phương án điều chỉnh hoặc bổ sung danh mục (nếu cần thiết) trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt, quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập, xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật..) làm cơ sở để giao quyền tự chủ cho đơn vị sự nghiệp công lập, giảm hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách cho các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã điều hành, quản lý chi trong phạm vi dự toán được giao, đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định; thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên; chống lãng phí, giảm triệt để kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài; không bố trí dự toán chi cho các chính sách chưa ban hành; chỉ ban hành chính sách làm tăng chi ngân sách trong trường hợp thật sự cần thiết và có nguồn đảm bảo. Tiếp tục thực hiện cải cách thủ tục hành chính, mở rộng ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước, từng bước xây dựng chính quyền điện tử và đô thị thông minh tỉnh Hải Dương.

- Các Sở, ban, ngành đã được giao chủ trì các Đề án, Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hải Dương lần thứ XVII cần tích cực tập trung xây dựng và triển khai thực hiện các đề án, kế hoạch; chuẩn bị tốt công tác tổ chức tổ chức bầu cử HĐND các cấp và bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, tổ chức Đại hội thể dục thể thao các cấp.

- UBND các huyện, thành phố, thị xã chủ động sử dụng nguồn kinh phí từ ngân sách trung ương, tỉnh hỗ trợ, ngân sách cấp huyện, thành phố (*trong đó bao gồm cả việc thực hiện cơ chế sử dụng tiếp 20% tăng thu thường xuyên năm 2020 và 2021 còn lại (nếu có), ngoài phần 70% tăng thu thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo Nghị quyết 27-NQ/TW*) để chi trả kịp thời các khoản chi theo chế độ chính sách, kinh phí thực hiện các chính sách an sinh xã hội; đặc biệt kinh phí để thực hiện phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, dịch bệnh.

- Việc quản lý các quỹ tài chính ngoài ngân sách: Ngân sách nhà nước không hỗ trợ kinh phí hoạt động cho các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách. Các đơn vị quản lý các quỹ tài chính ngoài ngân sách nhà nước phải thực hiện rà soát báo cáo, đánh giá hiệu quả các Quỹ tài chính ngoài ngân sách nhà

nước đang hoạt động theo Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 27/8/2015 và Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính.

- Năm 2021 dự báo tình hình kinh tế - xã hội tiếp tục gặp khó khăn vì vậy khả năng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh tiếp tục gặp khó khăn. Đề nghị tiếp tục tạm thời giữ lại 50% tăng thu tiền sử dụng đất ở các cấp ngân sách (tỉnh, huyện, xã) năm 2021 so với dự toán được HĐND tỉnh, UBND tỉnh giao (*Dự toán giao thu tiền sử dụng đất 3 cấp ngân sách là 2.000 tỷ đồng*). Căn cứ tình hình tiến độ thu ngân sách năm 2021, Sở Tài chính sẽ đề xuất UBND tỉnh phương án sử dụng nguồn tăng thu này cho phù hợp báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét quyết định; số còn lại 50% thực hiện phân bổ khi thực tế có phát sinh tăng thu theo quy định.

### **3. Điều chỉnh dự toán.**

- Việc điều chỉnh dự toán ngân sách của cơ quan, đơn vị làm tăng tổng mức chi so với quyết định của cấp có thẩm quyền giao dự toán đầu năm thì phải có quyết định của cấp có thẩm quyền giao bổ sung tương ứng. Cần lưu ý:

Nếu đơn vị dự toán cấp I được cấp có thẩm quyền giao bổ sung dự toán để thực hiện nhiệm vụ phát sinh, trong quyết định bổ sung dự toán đã thể hiện chi tiết lĩnh vực chi và đơn vị thực hiện thì không phải lập phương án phân bổ gửi cơ quan Tài chính thẩm định, mà phân bổ giao dự toán cho đơn vị trực thuộc gửi cơ quan Tài chính và Kho bạc Nhà nước có liên quan để thực hiện. Trường hợp bổ sung dự toán chưa chi tiết lĩnh vực chi và đơn vị thực hiện thì chậm nhất 7 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được quyết định) đơn vị dự toán cấp I phải lập phương án phân bổ gửi cơ quan tài chính thẩm định theo qui định.

Trường hợp có yêu cầu điều chỉnh dự toán giữa các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc mà không làm thay đổi tổng mức và chi tiết theo từng lĩnh vực chi được giao, đơn vị dự toán cấp I có trách nhiệm xem xét sự cần thiết, căn cứ điều chỉnh, kiểm tra số dư dự toán của các đơn vị sử dụng ngân sách có liên quan, quyết định điều chỉnh dự toán, đồng thời gửi cơ quan tài chính cùng cấp để kiểm tra theo quy định và thực hiện điều chỉnh dự toán trên hệ thống Tabmis, đồng gửi Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch làm căn cứ kiểm soát chi, thanh toán. Trường hợp cơ quan tài chính kiểm tra, không thống nhất với việc điều chỉnh của đơn vị dự toán cấp I hoặc kiểm tra không còn đủ số dư dự toán để điều chỉnh, thì thông báo cho đơn vị dự toán cấp I để điều chỉnh lại.

Thời gian điều chỉnh dự toán đã giao cho các đơn vị sử dụng ngân sách hoàn thành trước ngày 15/11 năm hiện hành.

Việc điều chỉnh dự toán chi đầu tư phát triển được thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 và các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thực hiện Luật Đầu tư công.

#### **4. Công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện dự toán thu chi ngân sách, thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí, Luật phòng chống tham nhũng và thực hiện công khai tài chính, ngân sách nhà nước.**

- Triển khai thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra, thẩm định việc phân bổ dự toán, thực hiện dự toán và quyết toán ngân sách. Kiên quyết thu hồi các khoản chi không đúng chế độ qui định, đồng thời hướng dẫn các đơn vị để công tác quản lý ngân sách đi vào nề nếp.

- Các cấp ngân sách, các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, các cơ quan đơn vị được sử dụng nguồn vốn đầu tư phát triển ngân sách nhà nước, các đơn vị được giao quản lý quản lý các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân, các cơ quan đơn vị tổ chức sử dụng tài sản nhà nước thực hiện việc công khai kịp thời đầy đủ theo qui định hiện hành; đăng tải công khai các trường hợp trốn thuế, chây ỳ thuế, gian lận thuế trên các phương tiện thông tin đại chúng; Công khai các khoản chi khánh tiết, hội nghị, hội thảo, lễ hội, động thổ, khởi công và đi công tác nước ngoài; định kỳ 6 tháng và hàng năm các đơn vị báo cáo tình hình sử dụng kinh phí (dự toán đã bố trí, kinh phí đã phân bổ, sử dụng, số lượng đoàn đi công tác nước ngoài) về Sở Tài chính để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ tài chính theo qui định.

- Các Sở ngành, cơ quan, đơn vị tổ chức chỉ đạo thực hiện đầy đủ các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm và chống lãng phí; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Luật Phòng chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí về Sở Tài chính trước ngày 10/10 (đối với báo cáo 9 tháng), trước ngày 5/2 đối với báo cáo năm và báo cáo kết quả chấm điểm thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tài chính.

#### **5. Thực hiện cấp phát, thanh toán kinh phí**

##### **5.1. Các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách:**

Căn cứ dự toán ngân sách năm được giao, đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện rút dự toán chi theo chế độ, định mức chi ngân sách đã được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành và tiến độ, khối lượng thực hiện nhiệm vụ; đảm bảo nguyên tắc: Các khoản chi thanh toán cá nhân (lương, phụ cấp lương, trợ cấp xã hội,...) đảm bảo thanh toán chi trả từng tháng cho các đối tượng qua tài khoản theo Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ. Trích nộp các khoản đóng góp (Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí công đoàn) kịp thời theo đúng quy định của pháp luật. Những khoản chi có tính chất thời vụ hoặc chi phát sinh vào một số thời điểm như đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm, sửa chữa lớn và các khoản có tính chất

không thường xuyên khác thực hiện thanh toán theo tiến độ, khối lượng thực hiện theo chế độ quy định và trong phạm vi dự toán được giao.

**5.2. Kho bạc Nhà nước chủ trì phối hợp với các Sở ban ngành, các đơn vị dự toán** triển khai dịch vụ công trực tuyến trong giao dịch thanh toán các khoản chi NSNN với mục tiêu cải cách hành chính, giám sát việc thực hiện chi NSNN được hiệu quả đúng hạn định.

**5.3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã:** thực hiện rút dự toán tại Kho bạc Nhà nước cấp huyện đối với các nhiệm vụ chi bổ sung cân đối, bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh, như sau:

- Chi bổ sung cân đối ngân sách từ ngân sách tỉnh cho ngân sách huyện, TP, TX, mức rút tối đa hàng tháng về nguyên tắc không vượt quá 1/12 tổng mức bổ sung cân đối ngân sách cả năm; riêng các tháng trong quý I, căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ chi của ngân sách cấp huyện, mức rút dự toán có thể cao hơn, nhưng mức rút 01 tháng không vượt quá 12% dự toán năm và bảo đảm tổng mức rút quý I không vượt quá 30% dự toán năm. Đối với rút dự toán chi đầu tư XDCB tập trung, thực hiện rút dự toán bổ sung từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới theo tiến độ giải ngân. Trường hợp đặc biệt cần tăng thêm tiến độ rút dự toán, Ủy ban nhân dân cấp huyện có văn bản đề nghị Sở Tài chính xem xét, quyết định.

- Đối với bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp tỉnh cho ngân sách cấp huyện, căn cứ Quyết định của UBND tỉnh, Sở Tài chính thực hiện thông báo bổ sung có mục tiêu theo quy định. UBND cấp huyện rút bổ sung có mục tiêu để triển khai nhiệm vụ được UBND tỉnh bổ sung.

- Trường hợp phát hiện việc rút dự toán chi bổ sung cân đối ngân sách, bổ sung có mục tiêu của cơ quan tài chính không đúng quy định, KBNN có văn bản thông báo cho cơ quan tài chính biết, đồng thời tạm dừng việc rút dự toán chi bổ sung cân đối ngân sách, chi bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới.

- Định kỳ hàng quý, UBND cấp huyện có trách nhiệm tổng hợp báo cáo Sở Tài chính tình hình thực hiện kinh phí ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu để thực hiện các chính sách và tình hình thực hiện thu chi ngân sách. Trường hợp UBND cấp huyện không thực hiện chế độ báo cáo hoặc báo cáo không đúng mẫu biểu, đầy đủ theo quy định, Sở Tài chính sẽ tạm dừng cấp kinh phí bổ sung cho UBND huyện cho đến khi nhận được báo cáo đầy đủ.

- Trường hợp số bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp tỉnh cho ngân sách địa phương còn dư hoặc hết nhiệm vụ chi theo quy định của pháp luật, các địa phương kịp thời hoàn trả ngân sách tỉnh theo quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 9 Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính



quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước. Thời hạn hoàn trả trong phạm vi 30 ngày kể từ khi địa phương xác định kinh phí còn dư hoặc hết nhiệm vụ chi theo quy định của pháp luật.

## **6. Thực hiện chuyển nguồn sang năm sau.**

Các Sở ngành, các cơ quan đơn vị dự toán thực hiện quản lý sử dụng ngân sách tiết kiệm, hiệu quả hạn chế tối đa việc chi chuyển nguồn. Việc chi chuyển nguồn sang năm sau thực hiện theo qui định tại khoản 3 điều 64, Luật ngân sách nhà nước, Điều 43 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN và công văn số 15391/BTC-KBNN ngày 11/12/2018 của Bộ Tài chính “về việc hướng dẫn xử lý chuyển nguồn ngân sách cuối năm 2018 và các năm sau.”

## **7. Thực hiện công khai ngân sách nhà nước:**

- Các đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện việc công bố công khai ngân sách theo đúng quy định tại Thông tư số: 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính hướng về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Công văn số: 2112/STC-KHNS ngày 24/8/2017 của Sở Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước. Các cấp ngân sách thực hiện công khai theo đúng quy định tại Thông tư số: 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách; Công văn số: 1005/STC-KHNS ngày 9/5/2017 của Sở Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách. Các cơ quan đơn vị được giao quản lý sử dụng vốn đầu XDCB từ NSNN thực hiện công khai theo quy định Thông tư số 10/2005/TT-BTC ngày 2/2/2005, được giao quản lý các quỹ có nguồn từ ngân sách và các khoản đóng góp của nhân dân thực hiện công khai theo Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11/3/2005, được giao quản lý sử dụng tài sản công thực hiện công khai theo Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 và được giao nhiệm vụ hỗ trợ trực tiếp của nhà nước cho cá nhân thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư số 54/2006/TT-BTC ngày 19/6/2006, thông tư Bộ Tài chính.

Trên đây là hướng dẫn một số điểm về công tác quản lý điều hành ngân sách năm 2021 của Sở Tài chính để các Sở ban ngành, cơ quan đơn vị thực hiện. Những qui định không hướng dẫn tại văn bản này được thực hiện theo qui định của Luật ngân sách nhà nước, Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước,

Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23/3/2017 ban hành quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính – NSNN 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ NSDP, phê chuẩn quyết toán NSDP hàng năm; Thông tư số: 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Luật NSNN, Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn; Thông tư số 109/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 và các văn bản hiện hành. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về sở Tài chính để được hướng dẫn giải quyết ./.

***Nơi nhận:***

- Các Sở, ban ngành, đơn vị dự toán ;
- KBNN tỉnh để phối hợp;
- UBND các huyện, TP; TX;
- Phòng TCKH các huyện, TP, TX;
- Lưu VT, QLNS.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Trọng Hưng**